

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN M

TỈNH HÀ GIANG

Bản án số: 16/2023/HS-ST

Ngày 16/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Cung Trần Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Chí Cường

2. Bà Nguyễn Thị Chanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy An - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Bùi Tươi - kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 01/11/2023 đối với bị cáo:

Lâu Thị Thanh H (*tên gọi khác: Không có*); sinh ngày 13/3/2000; tại xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang; CCCD số: 002300000248, cấp ngày 28/3/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; nơi thường trú: Tổ 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi tạm trú: Thôn B, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lâu Mí S, sinh năm 1977 và bà Giàng Thị M, sinh năm: 1979; có chồng: Giàng Mí E, sinh năm 1998 và 01 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt;

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/5/2023 đến ngày 16/6/2023 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa:* Bà Hoàng Thị Ngọc Mai – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt

- *Các bị hại:*

Anh Lù A V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt không có lí do.

Chị Hoàng Thị P, sinh năm 2000, nơi thường trú: Thôn N, xã A, huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi tạm trú: Khu công nghiệp Q 1, thôn Y, xã C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt có lí do.

- *Người làm chứng*: Anh Tô Văn E. Vắng mặt không có lí do

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Ông Lâu Mí S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Công ty tài chính TNHH Một thành viên Home Credit Việt Nam - Người đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Xuân K, sinh năm 1990, địa chỉ tạm trú: Thôn J, xã Q, huyện R, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2023, anh Nguyễn Văn D đã đến cơ quan chức năng để tố cáo hành vi của Lâu Thị Thanh H về việc H đã chiếm đoạt số tiền 55.845.000 đồng. Cụ thể: Ngày 15/3/2022, anh Nguyễn Văn D có nhu cầu vay tiền để phục vụ sinh hoạt, anh D đã đến gặp H. H đã lập hợp đồng vay tiền cho anh D với công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam số tiền là 50.000.000 đồng. Sau đó, H đưa cho anh D tờ giấy có nội dung: “*Thông tin thanh toán và chứng từ giao dịch*”. Tờ thông tin thanh toán có những nội dung như: Họ và tên của anh D, thời gian vay tiền là 30 tháng, số hợp đồng 4201382967, số tiền thanh toán hàng tháng là 3.242.000 đồng. Anh D đến nhận giao dịch trực tiếp và nhận tiền mặt tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh M. Số tiền anh D nhận là 50.000.000 đồng. Sau khi vay được số tiền trên, từ tháng 4/2022 đến tháng 09/2022 anh D đã thanh toán số tiền 3.242.000 đồng/01 tháng cho công ty tài chính Home Credit Việt Nam bao gồm cả gốc lẫn lãi. Tổng số tiền anh D đã thanh toán cho công ty TNHH Home Credit là 19.452.000 đồng. Ngày 13/10/2022, anh D thấy số tiền trả hàng tháng như trên là lãi suất quá cao nên anh D đã mang tiền ra thị trấn M gặp H để thanh toán hợp đồng vay. Trước khi ra gặp H, anh D được Hà hướng dẫn qua mạng xã hội ứng dụng zalo bằng cách: Gọi điện thoại đến tổng đài 1900.633.633 của Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam để kiểm tra dư nợ và anh D biết được số tiền phải thanh toán để chấm dứt hợp đồng là 55.845.000 đồng. Khi ra đến thị trấn M, anh D có hẹn gặp H đến nhà anh Tô Văn E. Quá trình trao đổi, nói chuyện tại phòng khách nhà anh Tô Văn E thì D có nói với H: “*Em cầm số tiền 55.845.000 đồng thanh toán hợp đồng vay giúp anh với Công ty*”. H có hướng dẫn D đến giao dịch trực tiếp tại các điểm thu hộ của công ty TNHH MTV Home Credit Việt Nam để thanh toán hợp đồng, tuy nhiên do tin tưởng H nên anh D nhờ H giúp. H đồng ý và nhận số tiền do anh D đưa. Sau khi nhận tiền về, do túng thiếu H đã nảy sinh ý định, sử dụng số tiền 55.845.000 đồng đã cầm của anh D để sử dụng vào mục đích cá nhân mà không trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam. Hà cũng thanh toán số tiền 3.242.000 đồng ngay trong tháng anh D đưa tiền để tránh việc Công ty gọi điện đòi nợ anh D. Đến ngày 27/11/2022, H nộp số tiền 10.000.000 đồng cho công ty Home Credit Việt Nam và đến ngày 11/02/2023 H tiếp tục nộp số tiền 7.000.000 đồng.

Do biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 30/5/2023 Lâu Thị Thanh H đã đến Công an huyện M đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm của mình, ngoài chiếm đoạt của Nguyễn Văn D bị cáo H còn chiếm đoạt của Lù A V và Hoàng Thị G, cụ thể:

Ngày 03/3/2022, anh Lù A V do thiếu tiền để xây dựng nhà nên thông qua người cùng thôn là anh Nùng A Hùng xin số điện thoại di động của H. V chủ động liên hệ bằng điện thoại di động với H. Theo hướng dẫn của H, anh V đã mang theo căn cước công dân và sổ hộ khẩu của gia đình mình đến thị trấn M để gặp H. Qua nói chuyện, anh V có nhu cầu vay số tiền 50.000.000 đồng thì được H đồng ý và tư vấn, hướng dẫn làm các thủ tục để vay tiền. Anh V đã thực hiện ký kết hợp đồng vay với Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam bằng ứng dụng Home Credit trên điện thoại di động của H. Sau khi hợp đồng vay được phê duyệt, H đưa cho anh V tờ giấy có nội dung: “*Thông tin thanh toán và chứng từ giao dịch*”. Tờ thông tin thanh toán có những nội dung sau: Họ và tên của anh V, thời gian vay tiền là 24 tháng, số hợp đồng 4201180775, số tiền thanh toán hàng tháng: 3.596.000 đồng. Ngay sau đó, anh V cầm chứng từ vay ra giao dịch trực tiếp và nhận tiền tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh M, số tiền anh V nhận là 50.000.000 đồng. Anh V đã thanh toán số tiền hàng tháng theo hợp đồng vay vào các ngày 13/4/2022 và 10/5/2022 tại Cửa hàng điện máy xanh tại thị trấn M, huyện M theo hướng dẫn của H. Sau khi nộp được 02 tháng, thấy lãi cao nên ngày 19/5/2022, anh V đã đến Ngân hàng chính sách xã hội huyện M để làm hồ sơ đăng ký vay số tiền 100.000.000 đồng. Ngày 29/5/2022, Ngân hàng chính sách xã hội huyện M giải ngân số tiền vay cho anh V. Đến khoảng 15 giờ ngày 05/6/2022, anh Việt mang theo số tiền 50.000.000 đồng đến gặp Hà để thanh toán hợp đồng. Anh V và H gặp nhau tại sân vận động, anh V được H hướng dẫn để thanh lý hợp đồng bằng cách: gọi đến số điện thoại 1900.633.633 của tổng đài Công ty Home Credit Việt Nam (*gọi trực tiếp bằng máy của anh V*), sau đó được nhân viên trả lời số dư nợ cần phải thanh toán để tắt toán hợp đồng vay là khoảng 69.000.000 đồng. Trước đó, anh V cũng đã được H hướng dẫn đến các điểm thu hộ của công ty Home Credit Việt Nam để trả. Do không mang đủ tiền, anh V đưa H số tiền 50.000.000 đồng và nhờ H đề H mang trả cho công ty giúp, số còn lại sẽ thanh toán sau. H đồng ý nhận tiền và sẽ trả giúp anh V. Sau khi nhận được số tiền anh V nhờ trả giúp cho công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam H mang về nhà nhưng sau đó do túng thiếu tiền chi tiêu cho cá nhân nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 50.000.000đ của anh V. Để tránh việc công ty TNHH Home Credit gọi điện đòi tiền anh V nên ngày 05/6/2022 H đã nộp số tiền 3.600.000 đồng. Tiếp đó, đến tháng 10/2022, H tiếp tục nộp số tiền 2.000.000 đồng cho công ty TNHH Home Credit. Sau đó, H không còn khả năng trả tiền nữa.

Ngày 05/12/2022, chị Hoàng Thị P đến mua điện thoại tại Cửa hàng Bình Huân, thuộc tổ 2, thị trấn M, huyện M. Chị P muốn mua chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy GALAXY A73 với giá tiền 11.990.000 đồng nhưng do P không đủ tiền nên H đã tư vấn cho P làm hợp đồng vay trả góp số 4206042743, P thanh toán trước số tiền 4.990.000 đồng, số tiền còn thiếu là 7.000.000 đồng được Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam cho vay bằng hình thức trả góp trong vòng 06 tháng, mỗi tháng P phải trả góp cho Công ty số tiền 1.375.000 đồng. Sau khi vay được tiền, do P không nộp tiền

theo hợp đồng nên bị nhân viên thu hồi tiền vay của Công ty gọi điện thoại nhắc nhở P trả tiền. Trước khi P đi lao động làm thuê tại Bắc Ninh, P đã mượn tiền của người thân số tiền 7.000.000 đồng và gọi điện qua ứng dụng zalo nói với H là hôm sau P sẽ đi lao động làm thuê ở Bắc Ninh, do trước đó đã là bạn bè, tin tưởng H nên P đã nhờ H thanh toán giúp hợp đồng vay với Công ty tài chính. Đến sáng ngày 05/5/2023, P gặp H đang ở khu vực sân vận động, khu vực vỉa hè trước cổng Kho bạc nhà nước. Gặp H, P có bảo: “*em đưa trước bằng này, nếu thiếu em đi làm thuê về gửi chị sau*”, H đồng ý và nhận tiền từ P nhưng sau đó H không nộp lên cho Công ty tài chính để thanh toán hợp đồng cho P mà giữ để sử dụng chi tiêu vào mục đích cá nhân.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ đồ vật sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 11 PROMAX, vỏ màu vàng đồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy. Chiếc điện thoại được niêm phong trong phong bì bên ngoài ghi dòng chữ “*điện thoại di động của Lâu Thị Thanh H*”;

- 01 (một) quyển sổ bìa màu đỏ, kích thước (15x21) cm, mặt ngoài bìa sổ có dòng chữ “HOME CREDIT, giải pháp tài chính tiêu dùng” gồm 48 trang giấy, mặt trong tờ bìa và 25 trang giấy có chữ số và chữ viết. Được niêm phong trong 01 túi niêm phong có số 2118471, có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Lâu Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các tình tiết nêu trên. Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSMV, ngày 30/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang để xét xử bị cáo: Lâu Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu ở trên, cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Các bị hại không đề nghị các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của công ty Home Credit Việt Nam xác nhận công ty đã được thanh toán các khoản nợ của khách hàng Nguyễn Văn D, Lù A V, Hoàng Thị P, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, kiểm sát viên tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lâu Thị Thanh H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

- *Về hình phạt*: Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 18 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/5/2023 đến ngày 16/6/2023). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo,

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) quyển sổ bì màu đỏ, kích thước (15x21)cm, mặt ngoài bì sổ có dòng chữ “ HOME CREDIT, giải pháp tài chính tiêu dùng” gồm 48 trang giấy, mặt trong tờ bì và 25 trang giấy có chữ số và chữ viết. Được niêm phong trong 01 túi niêm phong có số 2118471, có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M. Xét thấy, cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra. Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

- *Án phí*: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lâu Thị Thanh H

Bà Hoàng Thị Ngọc Mai, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm:

Trách nhiệm Hình sự: Đồng thuận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Lâu Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của BLHS.

Hình phạt: Đồng thuận với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức 18 tháng tù.

Án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lâu Thị Thanh H.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện nay con của bị cáo còn nhỏ, chồng không quan tâm chăm sóc đến vợ con. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa,

bị hại, người có quyền và lợi ích hợp pháp không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Hoàng Thị P, Nguyễn Văn D, người làm chứng Tô Văn E. Tuy nhiên những người này đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, hơn nữa trong hồ sơ đã có lời khai. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Xét thấy bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội và am hiểu nhất định về pháp luật. Bị cáo biết rằng: Tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước ghi nhận và pháp luật bảo vệ, ai cố tình xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Do bị cáo cố ý coi thường tài sản của người khác, cố ý coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu sài nhanh chóng. Từ tháng 06/2022 đến tháng 12/2022 bị cáo là nhân viên thị trường của Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam đã lợi dụng sự tin tưởng của khách hàng đã chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Văn D số tiền 55.845.000 đồng, Lù A V số tiền 50.000.000 đồng, Hoàng Thị P số tiền 7.000.000 đồng. Tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là **112.845.000 đồng**. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo: Lâu Thị Thanh H đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Điều 175 quy định về Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc là tài sản, phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.”

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự an tại địa phương, gây tâm lí hoang mang, gây dư luận xấu trong nhân dân. Với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để đấu tranh phòng chống tội phạm đang diễn ra hết sức phức tạp trên địa bàn huyện M nói chung. Xét cần phải xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm khắc theo khung khoản, điều luật mà bị cáo vi phạm.

[5] Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Lâu Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại Cơ quan CSĐT và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú tại cơ quan điều tra. Hơn nữa bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho các bị hại, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Trách nhiệm dân sự: Ngày 08/6/2023, ông Lâu Mí S (*là bố đẻ của bị cáo Lâu Thị Thanh H*) tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị cáo H như sau: Tất toán hợp đồng cho bị hại Lù A V số tiền là 57.282.000 đồng, bị hại Nguyễn Văn D số tiền là 49.277.000 đồng, bị hại Hoàng Thị P số tiền là 8.326.000 đồng. Công ty Home Credit Việt Nam đã xác nhận tất toán hợp đồng đối với các bị hại. Các bị hại không yêu cầu bị cáo Lâu Thị Thanh H phải bồi thường thêm bất cứ khoản chi phí nào khác. Do vậy, không cần đề cập đến giải quyết trong vụ án này.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, thì mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân biết sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[11] Đối với 01 quyển sổ bìa màu đỏ, kích thước (15 x 21) cm, mặt ngoài bìa sổ có dòng chữ “HOME CREDIT, giải pháp tài chính tiêu dùng” gồm 48 trang giấy, mặt trong tờ bìa và 25 trang giấy có chữ số và chữ viết. Được niêm phong trong 01 túi niêm phong có số 2118471, có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M là tài liệu có liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

[12] Chấp nhận một phần ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[13] Chấp nhận một phần ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

[14] Về án phí: HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên HĐXX áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lâu Thị Thanh H.

[15] Tiếp tục áp dụng biện pháp bảo lãnh để bảo đảm thi hành án đối với bị cáo, quy định tại Điều 109 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tội danh*: Tuyên bố bị cáo: Lâu Thị Thanh H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.”

2. *Hình phạt*:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo: Lâu Thị Thanh H 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 30/5/2023 đến ngày 16/6/2023*).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Lâu Thị Thanh H.

Biện pháp tư pháp: Tiếp tục áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến khi bị cáo đi thi hành án phạt tù.

3. *Án phí*: Áp dụng Điều 136-BLTTHS, áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lâu Thị Thanh H.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 BLTTHS: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (16/11/2023).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Củng Trần Lương